**MỘT VÀI VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUYỀN CON NGƯỜI VÀ QUYỀN CÔNG DÂN (KỲ 1)**

**Đặt vấn đề**

 Ngày nay loài người đang trong tiến trình xây dựng một xã hội dân chủ công bằng văn minh và đang có những bước phát triển đột phá về khoa học kĩ thuật, để đảm nhu cầu vật chất cũng như tinh thần của con người Song muốn xây dựng một xã hội dân chủ văn minh thì không thể thiếu được yếu tố cơ bản và nền tảng chính là quyền con người và quyền công dân.Tư tưởng về quyền người (nhân quyền) đã hình thành từ rất sớm trong lịch sử nhân loại. Nhưng không phải trong bất cứ hình thái kinh tế xã hội nào các quốc gia nào nó cũng tồn tại và thừa nhận một cách đầy đủ vì thế quyền con người là một phạm trù lịch sử và là kết quả của cuộc đấu tranh không ngừng của nhân loại vươn tới lý tưởng, giải phóng hoàn toàn con người nhằm xây dựng một xã hội thật sự công bằng, dân chủ, nhân đạo

Vấn đề quyền con người và quyền công dân đã ra đời sớm. Giai cấp tư sản khi thực hiện cách mạng tư sản đã dựa vào nhân quyền và coi nó như một vũ khí để tranh giành quyền lực với gia cấp phong kiến. Vấn đề nhân quyền đã được giai cấp tư sản đề cập đến vào thế kỷ XVIII như tuyên ngôn độc lập của hợp chủng quốc Hoa Kì năm 1789 và tuyên nhân quyền và dân quyền của pháp năm 1791

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, chủ nghĩa pháp xít đã bị đập tan năm 1945, vấn đề nhân quyền lại trở thành mối quan tâm của nhà nước xã hội chủ nghĩa tư bản chủ nghĩa và cũng chính vì vậy mà khi Liên Hợp Quốc ra đời thì vấn đề cơ bản, đầu tiên của tổ chức này là vấn đề nhân quyền, nhân quyền đã trở thành vấn đề quan trọng, thiết yếu, và thường xuyên được đề cập trong quan hệ quốc tế. Đây cũng là vấn đề được quan tâm hàng đầu. Liên Hợp Quốc ban hành hàng loạt các văn kiện khẳng định các vấn đề tự do của tất cả mọi người đặc biệt là Hiến Chương năm năm 1945 và tuyên ngôn thế giới về nhân quyền năm 1948, Công ước quốc tế về quyền dân sự và chính trị 1966, công ước quốc tế về quyền kinh tế xã hội và văn hóa năm 1966 thì vấn đề nhân quyền chuyển sang một bước ngoặc mới trong lịch sử nhân loại trở thành một vấn đề cơ bản và tất yếu được điều chỉnh pháp luật quốc tế.

Đến nay quyền con người đã được ghi nhận và khẳng định trong Hiến pháp của nhiều quốc gia. Ở Việt Nam, kể từ giành được độc lập, Đảng và Nhà nước luôn bảo vệ, tôn trọng quyền con người. Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội ngày 2 tháng 9 năm1945 được coi là một sự kiện mang tính lịch sử trên phương diện quốc tế về quyền con người. Trên cơ sở đó quyền con người đã được ghi nhận trong các Hiến pháp Việt Nam năm 1946, 1959, 1980, 1992, 2013. Điều 14 Hiến pháp năm 2013 “1. ở nước Cộng hòa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhân, tôn trọng bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật. 2. Quyền con người chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia trật tự an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”

 Trong toàn bộ những vấn đề của loài người, quyền con người và quyền công dân là những vấn đề hết sức nhạy cảm hiện nay. Nó có lịch sử lâu đời cả về phương diện thực tiễn cũng như lý luận. Nhân loại cũng như Việt Nam luôn đặt vấn đề này lên hàng đầu và được quan tâm hơn hết trong mọi thời kỳ phát triển của loài người. Mỗi bước phát triển của quyền con người, quyền công dân đều gắn liền và là thành quả của cuộc đấu tranh giai cấp, cách mạng tư sản, phản ánh quá trình nhân loại tự giải phóng mình. Do vậy những vấn đề quyền con người và quyền công dân bao giờ đang là những điểm nóng của các cuộc đấu tranh giai cấp, đặc biệt thể hiện trên bình diện đấu tranh tư tưởng ở thế giới cũng như Việt Nam.

1. Khái niệm về quyền con người và quyền công dân

 Tư tưởng quyền con người đã xuất hiện trong các nền văn minh cổ đại, luật nhân quyền quốc tế chỉ có từ năm 1945. Có thể hiểu quyền con người là những đặc quyền mà tự nhiên con người vốn vẫn có. Đó là khả năng hành động có ý thức của con người. Tuy nhiên, tự bản thân chúng đặc quyền chưa phải là quyền, để đạt được cái gọi là quyền cần một yếu tố đó là quy chế pháp lý. Các đặc quyền của cá nhân khi trở thành đối tượng điều chỉnh của pháp luật thì mới trở thành các quyền của con người. Không có luật pháp thì không có quyền của con người. Do đó, quyền của con người được định nghĩa là các đặc quyền của con người được pháp luật ghi nhận, điều chỉnh do cá nhân con người nắm giữ trong mối liên hệ với nhà nước và với những cá nhân con người khác hay nói cách khác quyền con người là toàn bộ các quyền tự do và đặc quyền được công nhận dành cho con người do tính chất nhân bản của nó, sinh ra từ bản chất con người chứ không phải tạo ra bởi pháp luật hiện hành”.Đó là những quyền thiêng liêng và bất khả xậm phạm như quyền sống và mưu cầu hạnh phúc, những quyền tối thiểu của con người mà mỗi quốc gia cần phải bảo vệ và thừa nhận.

 Khái niệm quyền công dân cũng ra đời từ lâu trong lịch sử được sử dụng rộng rãi trong xã hội tư sản (khoảng thế kỉ thứ XVI). Để hiểu khái niệm quyền công dân trước hết cần hiểu khái niệm công dân. Công dân là sự xác định một thể nhân về mặt pháp lý thuộc về một nhà nước nhất định. Nhờ sự xác định này được hưởng chủ quyền của nhà nước và được nhà nước bảo hộ khi ở trong nước cũng như nước ngoài; đồng thời cũng phải thực hiện một số nghĩa vụ nhất định đối với nhà nước. Như vây so với khái niệm quyền con người khái niệm Quyền công dân mang tính xác định hơn, gắn liền với mỗi quốc gia được pháp luật quy định. Quyền công dân được ghi nhận và bảo đảm bằng luật quốc gia (Hiến pháp). Cũng do vậy số lượng chất lượng của quyền công dân ở mỗi quốc gia thường không giống nhau. Đương nhiên không có sự đối lập giữa quyền con người .Quyền cơ bản của công dân thường xuất phát từ các quyền tự nhiên thiêng liêng và bất khả xâm phạm của con người như quyền sống quyền bình đẳng, quyền tự do mưu cầu hạnh phúc và là các quyền được hầu hết các quốc gia trên thế giới thừa nhận. đồng thời quyền công dân thể hiện tính dân chủ, nhân đạo tiến bộ giữa mối quan hệ giữa nhà nước, xã hội và cá nhân

2. Mối quan hệ giữa quyền con người và quyền công dân

 Quyền con người và quyền công dân có mối quan hệ mật thiết với nhau không song chúng lại không phải là những khái niệm đồng nhất với nhau xét về phương diện chủ thể lẫn nội dung. Quyền con người có phạm vi chủ thể rộng hơ rộng hơn quyền công dân và được pháp luật quốc tế bảo vệ bên cạnh pháp luật quốc gia, một mặt quyền con người không loại trừ quyền công dân, mặt khác cũng không thay thế được khái niệm đó. Ngược lại khái niệm quyền công dân cũng không thể chứa đựng hết khái niệm quyền con người. Trong ý nghĩa pháp lý, khái niệm quyền công dân hẹp hơn, không bao quát tất cả các quyền của cá nhân con người được nhà nước thừa nhận và bảo vệ bằng pháp luật trong nước cũng như pháp luật quốc tế. Về phương diện chủ thể, quyền con người cá nhân được xác định là công dân còn bao hàm cả những người không phải là công dân (người nước ngoài, người không quốc tịch.,…). Những người này tuy không được hưởng quyền công dân nhưng vẫn được hưởng các quyền của con người với tư cách là một thực thể tự nhiên-xã hội

Điều đó cho thấy quyền con người và quyền công dân là hai phạm trù khác nhau, song có mối liên hệ rất chặt chẽ, tác động, bổ sung lẫn nhau. Khái niệm và viễn cảnh về quyền con người có thể được nhìn nhận qua lăng kính của quyền công dân và ngược lại. Thực tế cho thấy sự gắn bó giữa quyền con người và quyền công dân ngày càng trở lên mật thiết, đến nỗi trong một số trường hợp rất khó phân biệt và trong một số bối cảnh không cần thiết phải phân biệt giữa chúng (ví dụ các quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, danh dự, nhân phẩm,…). Sự tương đồng kể trên khiến cho những nỗ lực thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, quyền công dân trở lên khăng khít, không thể tách rời, kể cả khi những nỗ lực này gắn liền với những chủ thể tương đối khác nhau.

 Mặc dù vậy, do những khác biệt nhất định về tính chất, đối tượng và phạm vi điều chỉnh, quyền con người và quyền công dân vẫn sẽ phát triển theo hai “kênh” khác nhau mà sẽ không bao giờ hoà nhập hoàn toàn, trừ khi xã hội loài người không còn nhà nước và pháp luật. Điều này đòi hỏi các chủ thể có liên quan, đặc biệt là các tổ chức quốc tế, các nhà nước và các tổ chức xã hội dân sự ở các quốc gia cần tiếp tục xây dựng và cũng cố các cơ chế hợp tác để cùng thúc đẩy và bảo vệ cả quyền con người và quyền công dân trên mọi cấp độ: quốc gia, khu vực và quốc tế. Cụ thể như sau :

 Thứ nhất: Sự khác biệt giữa quyền con người và quyền công dân :

*Một là*, tư tưởng về quyền con người được hình thành cùng với sự xuất hiện của những nền văn minh cổ đại. Còn khái niệm quyền công dân chỉ xuất hiện cùng với cách mạng tư sản. Vì cách mạng tư sản đã đưa con người từ địa vị thần dân trở thành công dân - với tư cách là những thành viên bình đẳng trong một nhà nước, và pháp điển hóa các quyền tự nhiên của con người dưới hình thức các quyền công dân. Như vậy, khái niệm quyền công dân xuất hiện sau khái niệm quyền con người.

*Hai là*, xét tổng quát, quyền công dân có nội hàm hẹp hơn so với quyền con người, do quyền công dân chỉ là những quyền con người được các nhà nước thừa nhận và áp dụng cho riêng công dân của mình. Chẳng hạn, trong một số trường hợp, Hiến pháp của một số quốc gia có thể quy định những quyền vốn không được nêu trong luật nhân quyền quốc tế, như quyền sở hữu và sử dụng súng. Tuy nhiên, đây chỉ là một số trường hợp ngoại lệ. Xét tổng quát, các quyền hiến định trong Hiến pháp của các quốc gia đều đã được ghi nhận hoặc hàm chứa trong các quyền đã được ghi nhận bởi luật nhân quyền quốc tế.

*(Xem tiếp kỳ 2)*